

THỜI KHOÁ BIỂU
BUỔI SÁNG

Thực hiện từ ngày 06 tháng 11 năm 2023

THỨ	TIẾT	6A (Thủy)	6B (Tuyền)	6C (Hồng)	7A (Hằng)	7B (Lan Anh)	8A (Hiên)	8B (Tạ Minh)	9A (K.Trang)	9B (Châu)	9C (Nhưng)
2	1	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ
	2	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	Toán - Lam	Văn - H.Yến	Văn - Ngọc Anh	TD - Chức	Sinh - Ng.Minh
	3	Sử - Hiên	Nhạc - Hương	Toán - Lam	Văn - Hằng	Toán - Châu	Tin - Hồng	Văn - H.Yến	NNgữ - N.Yến	Văn - Thủy	TD - Chức
	4	GDTC - Hạnh	Tin - Hồng	Nhạc - Hương	KHTN(S) - Ng.Minh	Địa - Huyền	KHTN(H) - Tuyền	HĐTN	TD - Chức	CNghệ - Trọng	Văn - Nhung
	5	Nhạc - Hương	KHTN(H) - Tuyền	CNghệ - Trọng	NNgữ - N.Yến	KHTN(S) - Ng.Minh	HĐTN	KHTN(L) - Bích	Địa - Huyền	TC Anh - Hạnh	GDCD - Nhung
3	1	Toán - K.Trang	NNgữ - Hạnh	KHTN(L) - Bích	Nhạc - Hương	Văn - Lan Anh	GDTC - Chức	Văn - H.Yến	Sinh - Ng.Minh	Văn - Thủy	CNghệ - Trọng
	2	NNgữ - Hạnh	Toán - K.Trang	KHTN(H) - Bích	Sử - Mai	HĐTN - Lan Anh	KHTN(S) - Ng.Minh	Văn - H.Yến	CNghệ - Trọng	Văn - Thủy	TD - Chức
	3	MT - Trọng	KHTN(L) - Bích	NNgữ - Hạnh	Toán - Châu	Sử - Mai	HĐTN - Hiên	GDTC - Chức	Toán - K.Trang	Sinh - Ng.Minh	Nhạc - Hương
	4	Sử - Hiên	Văn - Hằng	Văn - Lan Anh	KHTN(L) - Bích	GDTC - Chức	CNghệ - Trọng	Toán - Tạ Minh	Nhạc - Hương	Toán - Châu	Sinh - Ng.Minh
	5	KHTN(S) - Ng.Minh	Sử - Hằng	MT - Trọng	Tin - Châu	Nhạc - Hương	GDCD - Lan Anh	HĐTN - Tạ Minh	TC Anh - Hạnh	Sử - Hiên	Lí - Bích
4	1	GDTC - Hạnh	Địa - Huyền	Toán - Lam	MT - Trọng	Toán - Châu	GDTC - Chức	NNgữ - N.Yến	Văn - Ngọc Anh	Lí - Bích	Toán - Tạ Minh
	2	CNghệ - Trọng	NNgữ - Hạnh	KHTN(S) - Ng.Minh	GDTC - Chức	GĐĐP - Hương	Toán - Lam	GDCD - Lan Anh	Văn - Ngọc Anh	NNgữ - N.Yến	Toán - Tạ Minh
	3	KHTN(S) - Ng.Minh	GĐĐP - Hương	GDTC - Chức	Địa - Huyền	NNgữ - Hạnh	CNghệ - Trọng	KHTN(L) - Bích	Hóa - Tuyền	Toán - Châu	TC Văn - Nhung
	4	GĐĐP - Hương	GDTC - Chức	Văn - Lan Anh	Toán - Châu	CNghệ - Trọng	NNgữ - N.Yến	Toán - Tạ Minh	Lí - Bích	GDCD - Nhung	Địa - Huyền
	5	NNgữ - Hạnh	GDCD - Hương	Địa - Huyền	NNgữ - N.Yến	GDCD - Lan Anh	KHTN(L) - Bích	CNghệ - Trọng	GDCD - Nhung	Sinh - Ng.Minh	Hóa - Tuyền
5	1	Toán - K.Trang	Sử - Hằng	NNgữ - Hạnh	Địa - Huyền	GDTC - Chức	NNgữ - N.Yến	Sử - Hiên	Văn - Ngọc Anh	Toán - Châu	Văn - Nhung
	2	Văn - Thủy	Toán - K.Trang	Văn - Lan Anh	Văn - Hằng	MT - Trọng	Văn - Nhung	GDTC - Chức	Văn - Ngọc Anh	TC Anh - Hạnh	NNgữ - N.Yến
	3	KHTN(H) - Bích	KHTN(S) - Ng.Minh	GDTC - Chức	GĐĐP - Hương	Toán - Châu	Địa - Huyền	Toán - Tạ Minh	Toán - K.Trang	Văn - Thủy	TC Văn - Nhung
	4	NNgữ - Hạnh	Văn - Hằng	GDCD - Hương	Toán - Châu	Văn - Lan Anh	MT - Trọng	KHTN(S) - Ng.Minh	TD - Chức	NNgữ - N.Yến	Toán - Tạ Minh
	5	HĐTN - Thủy	CNghệ - Trọng	Sử - Hằng	GDCD - Lan Anh	NNgữ - Hạnh	KHTN(L) - Bích	NNgữ - N.Yến	Sinh - Ng.Minh	Nhạc - Hương	Địa - Huyền
6	1	Văn - Thủy	Toán - K.Trang	Văn - Lan Anh	Văn - Hằng	KHTN(S) - Ng.Minh	Văn - Nhung	MT - Trọng	NNgữ - N.Yến	TD - Chức	Lí - Bích
	2	Văn - Thủy	GDTC - Chức	Sử - Hằng	KHTN(S) - Ng.Minh	KHTN(L) - Bích	Nhạc - Hương	CNghệ - Trọng	Toán - K.Trang	Hóa - Tuyền	NNgữ - N.Yến
	3	Toán - K.Trang	KHTN(S) - Ng.Minh	GĐĐP - Hương	GDTC - Chức	Văn - Lan Anh	Toán - Lam	KHTN(H) - Tuyền	Lí - Bích	NNgữ - N.Yến	Văn - Nhung
	4	KHTN(L) - Bích	Văn - Hằng	Toán - Lam	CNghệ - Trọng	Văn - Lan Anh	Sử - Hiên	Nhạc - Hương	Hóa - Tuyền	Địa - Huyền	Văn - Nhung
	5	GDCD - Hương	MT - Trọng	KHTN(S) - Ng.Minh	HĐTN - Hằng		NNgữ - N.Yến	Sử - Hiên	Địa - Huyền	Lí - Bích	Hóa - Tuyền
7	1	Địa - Huyền	NNgữ - Hạnh	Toán - Lam	Toán - Châu	KHTN(H) - Tuyền	Văn - Nhung	Tin - Hồng	NNgữ - N.Yến	Văn - Thủy	Toán - Tạ Minh
	2	Văn - Thủy	Toán - K.Trang	Tin - Hồng	NNgữ - N.Yến	Toán - Châu	Văn - Nhung	Địa - Huyền	TC Anh - Hạnh	Hóa - Tuyền	Sử - Hiên
	3	Toán - K.Trang	HĐTN - Tuyền	HĐTN - Hồng	Văn - Hằng	Tin - Châu	Toán - Lam	Toán - Tạ Minh	Sử - Hiên	Địa - Huyền	NNgữ - N.Yến
	4	Tin - Hồng	Văn - Hằng	NNgữ - Hạnh	KHTN(H) - Tuyền	Địa - Huyền	Sử - Hiên	NNgữ - N.Yến	Toán - K.Trang	Toán - Châu	Văn - Nhung
	5					NNgữ - Hạnh			SHL	SHL	SHL